|  |  |
| --- | --- |
| **UBND TỈNH THÁI BÌNH**  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**KẾ TOÁN TÀI CHÍNH NÂNG CAO**

**Ngành đào tạo: Kế toán – Hệ đào tạo: Đại học chính quy**

*(Ban hành kèm theo Quyết định* số: 640/QĐ-ĐHTB*, ngày 14 tháng 12 năm 2019 )*

# 1. Tên học phần: Kế toán tài chính nâng cao Mã học phần:0101001862

**2. Số tín chỉ: 3 (3, 0, 6)**

**3. Trình độ:** Dành cho sinh viên năm thứ 4

**4. Phân bổ thời gian:**

- Lên lớp: 45tiết

+ Lý thuyết/Thực hành/: 27 tiết

+ Seminar/Bài tập:15 tiết

+ Kiểm tra: 3 tiết: Số bài kiểm tra định kỳ: 3 bài

- Tự học: 90 tiết

**5. Điều kiện tiên quyết:** Nguyên lý kế toán, Kế toán tài chính

**6. Mục tiêu của học phần:**

Sau khi hoàn tất học phần sinh viên có khả năng:

***6.1.Về kiến thức*:**

Học phần nhằm trang bị những kiến thức và kỹ năng về một số kiến thức chuyên sâu trong kế toán. Sau khi học xong học phần này sinh viên phải vận dụng được các các nguyên tắc, yêu cầu, quy định và quy trình hạch toán vào thực tế công tác kế toán:

- Kế toán thuê tài sản: Thuê hoạt động và thuê tài chính;

- Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm: kế toán thuế thu nhập DN hiện hành, thuế thu nhập DN hoãn lại phải trả và tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp

- Thay đổi chính sách kế toán, ước tính kế toán và các sai sót

- Phương pháp lập và trình bầy báo cáo tài chính hợp nhất

***6.2. Về kỹ năng:***

- Sử dụng được các phương pháp kế toán để xử lý tính toán các nghiệp vụ kế toán cụ thể liên quan đến các phần hành kế toán: Kế toán thuê tài sản bao gồm thuê hoạt động và thuê tài chính; Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm: kế toán thuế thu nhập DN hiện hành, thuế thu nhập DN hoãn lại phải trả và tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Nhận diện và xử lý được những thay đổi chính sách kế toán, ước tính kế toán và các sai sót

- Tính được thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại và Lập được Báo cáo tài chính hợp nhất.

***6.3. Về năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm:***

- Có thái độ nghiêm túc chủ động trong học tập: chủ động thực hiện nghiên cứu bài giảng, tài liệu, làm bài tập tình huống, tham gia thảo luận theo tiến trình môn học.

- Tuân thủ các chuẩn mực, chế độ kế toán, tài chính do nhà nước ban hành đối với doanh nghiệp.

- Có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật.

- Có khả năng học tập và làm việc độc lập trong điều kiện thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm một phần đối với tổ bài tập, nhóm thảo luận, tập thể lớp.

- Hướng dẫn, giám sát sinh viên khác thực hiện công việc đã định sẵn. Đánh giá hoạt động của nhóm, tập thể và kết quả thực hiện.

**7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:**

Học phần này gồm 4 chương, trang bị những kiến thức về các nguyên tắc, yêu cầu, quy định và quy trình hạch toán các phần hành kế toán cụ thể theo chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành, bao gồm: Kế toán thuê tài sản thuê hoạt động và thuê tài chính; Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm: kế toán thuế thu nhập DN hiện hành, thuế thu nhập DN hoãn lại phải trả và tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp; Kế toán thay đổi chính sách kế toán, ước tính kế toán và các sai sót; Phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:**

Tham dự học, thảo luận, kiểm tra, theo qui chế 43/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 15 tháng 08 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo , qui chế học vụ hiện hành của trường Đại học Thái Bình.

- Dự lớp: trên 80%.

- Tham gia đầy đủ 3 bài kiểm tra, 1 bài thi kết thúc học phần

- Tự học: 90 tiết

- Khác: Theo yêu cầu của giảng viên

**9. Tài liệu học tập:**

**- Giáo trình chính**:

[1]. Tập bài giảng môn Kế toán tài chính nâng cao (tài liệu lưu hành nội bộ), Khoa Kế toán – Tài chính ngân hàng - Trường Đại học Thái Bình.

**- Tài liệu khác:**

[2] GS.TS. NGND.Ngô Thế Chi, TS. Trương Thị Thủy, *Giáo trình Kế toán tài chính (tái bản lần thứ 3)*, Học viện tài chính, Nhà xuất bản Tài chính - năm 2013.

[3] GS. TS. Đặng Thị Thị Loan, Giáo trình Kế toán tài chính, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Nhà xuất bản Kinh tế quốc dân, năm 2013

[4] Luật Kế toán

[5] Chuẩn mực kế toán Việt Nam

[6] Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính về Hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp

[7] Khác: Tạp chí kế toán; các website: mof.gov.vn; ketoan.org; webketoan.vn; tapchiketoan.com;...

**10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:**

***10.1. Tiêu chí đánh giá:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | ĐIỂM THÀNH PHẦN | QUY ĐỊNH | TRỌNG SỐ | GHI CHÚ |
| 1 | Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà | Đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà. | 10% |  |
| 2 | Điểm kiểm tra định kỳ | 3 bài kiểm tra | 30% |  |
| 3 | Thi kết thúc học phần | 1 bài thi | 60% | Thi: viết.  Thời gian thi 90’ |

***10.2. Cách tính điểm:***

- Sinh viên không tham gia đủ 80% số tiết học trên lớp không được thi lần đầu

- Điểm thành phần để điểm lẻ đến một chữ số thập phân

- Điểm kết thúc học phần lẻ đến một chữ số thập phân

**11. Thang điểm**: Theo qui chế tín chỉ

**12. Nội dung chi tiết học phần:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CHƯƠNG** | **TÊN CHƯƠNG** | **LÝ THUYẾT**  **(tiết)** | **THẢO LUẬN, BÀI TẬP**  **(tiết)** | **KIỂM TRA**  **(tiết)** |
| 1 | Kế toán thuê tài sản | 5 | 3 | 1 |
| 2 | Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp | 6 | 5 | 1 |
| 3 | Thay đổi chính sách kế toán, ước tính kế toán và các sai sót | 7 | 2 |  |
| 4 | Báo cáo tài chính hợp nhất | 9 | 5 | 1 |
| **Tổng cộng:** | | **27** | **15** | **3** |

**13. Hình thức và nội dung từng tuần:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức TC dạy học** | **Nội dung** | **Thời gian**  **(tiết)** | **Yêu cầu SV chuẩn bị và địa chỉ tư liệu** | **Ghi chú** |
| **Tuần 1** | **CHƯƠNG 1: KẾ TOÁN THUÊ TÀI SẢN** | **3** | **Tài liệu [1]; [2]; [3]; [5]** |  |
| **Lý thuyết** | 1.1. Khái niệm và phân loại  1.2. Kế toán thuê hoạt động  *1.2.1. Kế toán tại đơn vị đi thuê*  *1.2.1. Kế toán tại đơn vị cho thuê* | 2 | **- Chuẩn bị và đọc trước:**  + Nội dung bài học trong giáo trình chính: Chương 1 (từ mục 1.1, 1.2).  **- Đọc thêm nội dung liên quan trong tài liệu**  + *Tài liệu [2], [3]*  + *Tài liệu [5]*  Chuẩn mực 06 |  |
| **Seminar** | - Kế toán tại đơn vị đi thuê  - Kế toán tại đơn vị cho thuê | 1 | Mỗi nhóm làm slide và thuyết trình theo nhóm. |  |
| **KT - ĐG** | Bài tâp chương 1 |  |  |  |
| **Tuần 2** | **CHƯƠNG 1: KẾ TOÁN THUÊ TÀI SẢN (tiếp)** | **3** | **Tài liệu [1]; [2]; [3]; [5]; [6]** |  |
| **Lý thuyết** | 1.3. Kế toán thuê tài chính tại đơn vị đi thuê  *1.3.1. Nguyên tắc kế toán*  *1.3.2. Phương pháp kế toán* | 2 | **- Chuẩn bị và đọc trước:**  + Nội dung bài học trong giáo trình chính: Chương 1 (mục 1.3)  **- Đọc thêm nội dung liên quan:**  + *Tài liệu [2], [3]*  + *Tài liệu [5]* Chuẩn mực 06  + *Tài liệu [6]* Chương 2 – TK 212 |  |
| **Seminar** | * Xử lý một số tình huống kinh tế liên quan đến kế toán TSCĐ thuê tài chính | 1 | Mỗi nhóm làm slide và thuyết trình theo nhóm. |  |
| **KT - ĐG** | Bài tâp chương 1 |  |  |  |
| **Tuần 3** | **CHƯƠNG 1: KẾ TOÁN THUÊ TÀI SẢN (tiếp)** | **3** | **Tài liệu [1]; [2]; [3]; [5]; [6]** |  |
| **Lý thuyết** | 1.4. Kế toán giao dịch bán và thuê lại TSCĐ là thuê tài chính | 1 | **- Chuẩn bị và đọc trước:**  + Nội dung bài học trong giáo trình chính: Chương 1 (mục 1.4)  **- Đọc thêm nội dung liên quan:**  + *Tài liệu [2], [3]*  + *Tài liệu [5]* Chuẩn mực 06  + *Tài liệu [6]* Chương 2 – TK 212 |  |
| **Seminar** | Thảo luận, chữa Bài tập chương 1 | 1 | Sinh viên thảo luận làm bài tập chương 1 |  |
| **Kiểm tra** | Bài kiểm tra số 1 | 1 |  |  |
| **Tuần 4** | **CHƯƠNG 2: KẾ TOÁN THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP** | **3** | **Tài liệu [1]; [2]; [4]; [3]; [5]; [6]** |  |
| **Lý thuyết** | 2.1 Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành  *2.1.1 Khái niệm, phương pháp tính*  *2.1.2 Nguyên tắc kế toán chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành*  *2.1.3 Tài khoản sử dụng:*  *2.1.4 Một số nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu* | 2 | **- Chuẩn bị và đọc trước:**  + Nội dung bài học trong giáo trình chính: Chương 2 (mục 2.1.)  **- Đọc thêm nội dung liên quan:**  + *Tài liệu [2];* *[3]*  + *Tài liệu [5]* Chuẩn mực 17  + *Tài liệu [6]* Chương 2 – TK 3334, 8211 |  |
| **Seminar** | - Phân biệt giữa lợi nhuận kế toán và thu nhập chịu thuế | 1 | Mỗi nhóm làm slide và thuyết trình theo nhóm. |  |
| **KT - ĐG** | Bài tâp chương 2 |  |  |  |
| **Tuần 5** | **CHƯƠNG 2: KẾ TOÁN THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (tiếp)** | **3** | **Tài liệu [1]; [2]; [4]; [3]; [5]; [6]** |  |
| **Lý thuyết** | 2.2 Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại  *2.2.1 Cơ sở tính thuế của tài sản hoặc nợ phải trả và Chênh lệch tạm thời*  *2.2.2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại*  2.2.2.1 Khái niệm, cơ sở tính tài sản thuế thu nhập hoãn lại  2.2.3.2. Nguyên tắc kế toán  2.2.3.3. Tài khoản sử dụng  2.2.3.4. Phương pháp kế toán một số giao dịch kinh tế chủ yếu | 2 | **- Chuẩn bị và đọc trước:**  + Nội dung bài học trong giáo trình chính: Chương 2 (mục 2.2 từ tiểu mục 2.2.1 đến 2.2.2)  **- Đọc thêm nội dung liên quan:**  + *Tài liệu [5]* Chuẩn mực 17  + *Tài liệu [6]* Chương 2 – TK 8212, 243  + *Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12*  *+ Luật số 32/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp*  *+Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015* |  |
| **Seminar** | -Xử lý một số tình huống kinh tế liên quan đến kế toán tài sản thuế thu nhập hoãn lại | 1 |  |  |
| **KT - ĐG** | Bài tập chương 2 |  |  |  |
| **Tuần 6** | **CHƯƠNG 2: KẾ TOÁN THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (tiếp)** | **3** | **Tài liệu [1]; [2]; [3]; [4]; [5]; [6]** |  |
| **Lý thuyết** | 2.2 Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại  *2.2.3 Thuế thu nhập hoãn lại phải trả*  2.2.3.1 Khái niệm, cơ sở tính thuế thu nhập hoãn lại phải trả  2.2.3.2. Nguyên tắc kế toán  2.2.3.3. Tài khoản sử dụng  2.2.3.4. Phương pháp kế toán một số giao dịch kinh tế chủ yếu | 2 | **- Chuẩn bị và đọc trước:**  + Nội dung bài học trong giáo trình chính: Chương 2 (mục 2.2 tiểu mục 2.2.3)  **- Đọc thêm nội dung liên quan:**  + *Tài liệu [5]* Chuẩn mực 17  + *Tài liệu [6]* Chương 2 – TK 8212, 243  + *Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12*  *+ Luật số 32/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp*  *+Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015* |  |
| **Seminar** | Xử lý một số tình huống kinh tế liên quan đến kế toán thuế thu nhập hoãn lại phải trả | 1 |  |  |
| **KT - ĐG** | Bài tập chương 2 |  |  |  |
| **Tuần 7** | **Chữa bài tập và kiểm tra** | **3** | **Tài liệu [1]; [2]; [3]; [5]; [6]** |  |
| **Seminar** | Hệ thống nội dung chương 2  Thảo luận, Chữa bài tập chương 2 | 2 | Sinh viên làm vào vở đề cương bài tập chương 2 |  |
| **KT** | Bài kiểm tra số 2 | 1 |  |  |
| **Tuần 8** | **CHƯƠNG 3: THAY ĐỔI CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN, ƯỚC TÍNH KẾ TOÁN VÀ SAI SÓT** | **3** | **Tài liệu [1]; [2]; [3]; [5]** |  |
| **Lý thuyết** | 3.1 Thay đổi chính sách kế toán  *3.1.1. Một số khái niệm*  *3.1.2. Các trường hợp thay đổi chính sách kế toán*  *3.1.3. Áp dụng hồi tố khi thay đổi chính sách kế toán*  *3.1.4 Kế toán ảnh hưởng của việc áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán*  *3.1.5. Trình bày về áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán* | 3 | **- Chuẩn bị và đọc trước:**  + Nội dung bài học trong giáo trình chính: Chương 3 (mục 3.1)  **- Đọc thêm nội dung liên quan:**  + *Tài liệu [2]; [3]*  + *Tài liệu [5]*  [Chuẩn mực số 29](Dot%204/Sai%20sot.doc) - Thay đổi chính sách kế toán, ước tính kế toán và các sai sót |  |
| **Seminar** |  |  |  |  |
| **KT - ĐG** | Bài tập chương 3 |  |  |  |
| **Tuần 9** | **CHƯƠNG 3: THAY ĐỔI CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN, ƯỚC TÍNH KẾ TOÁN VÀ SAI SÓT (tiếp)** | **3** | **Tài liệu [1]; [2]; [3]; [5]** |  |
| **Lý thuyết** | 3.2. Thay đổi ước tính kế toán  *3.2.1. Một số khái niệm*  *3.2.2. Nguyên tắc và cách thức ghi nhận ảnh hưởng của việc thay đổi ước tính kế toán*  3.3. Sai sót  *3.3.1. Khái niệm*  *3.3.2. Nguyên tắc điều chỉnh sai sót*  *3.3.3. Kế toán ảnh hưởng do điều chỉnh sai sót*  *3.3.4 Trình bày sai sót của các năm trước* | 2 | **- Chuẩn bị và đọc trước:**  + Nội dung bài học trong giáo trình chính: Chương 3 (mục 3.2, 3.3)  **- Đọc thêm nội dung liên quan:**  + *Tài liệu [5]*  [Chuẩn mực số 29](Dot%204/Sai%20sot.doc) - Thay đổi chính sách kế toán, ước tính kế toán và các sai sót |  |
| **Seminar** | - Các trường hợp hồi tố và phi hồi tố trong kế toán | 1 | Mỗi nhóm làm slide và thuyết trình theo nhóm. |  |
| **KT - ĐG** | Bài tập chương 3 |  |  |  |
| **Tuần 10** | **CHƯƠNG 3: THAY ĐỔI CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN, ƯỚC TÍNH KẾ TOÁN VÀ SAI SÓT (tiếp)** | **3** | **Tài liệu [1]; [2]; [3]; [5]** |  |
| **Lý thuyết** | 3.4. Kế toán các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm  *3.4.1 Quy định chung*  *3.4.2 Hướng dẫn kế toán các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm cần điều chỉnh*  *3.4.3. Trình bày báo cáo tài chính* | 2 | **- Chuẩn bị và đọc trước:**  + Nội dung bài học trong giáo trình chính: Chương 3 (mục 3.4)  **- Đọc thêm nội dung liên quan:**  + *Tài liệu [5]*  [Chuẩn mực số 23](Dot%204/Phat%20sinh%20sau%20ky%20ke%20toan.doc) - Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm |  |
| **Seminar** | Thảo luận chuẩn mực số 23 và các tình huống thực tế liên quan, chữa bài tập chương 3 | 1 | SV thảo luận theo hướng dẫn của GV |  |
| **KT - ĐG** | Bài tập chương 3 |  | Sinh viên làm vào vở đề cương bài tập chương 3 |  |
| **Tuần 11** | **CHƯƠNG 4: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT** | **3** | **Tài liệu [1]; [2]; [3]; [4]; [5]; [7]** |  |
| **Lý thuyết** | 4.1 Khái niệm  4.2 Các quy định chung về lập báo cáo tài chính hợp nhất  4.2.1 Yêu cầu của Báo cáo tài chính hợp nhất  4.2.2 Kỳ lập Báo cáo tài chính hợp nhất  4.2.3 Trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất  4.2.4. Thời hạn nộp và công khai Báo cáo tài chính hợp nhất  4.2.5. Nguyên tắc chung khi lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất | 3 | **- Chuẩn bị và đọc trước:**  + Nội dung bài học trong giáo trình chính: Chương 4 (mục 4.1, 4.2)  **- Đọc thêm nội dung liên quan:**  + *Tài liệu [2]; [3],[4]*  + *Tài liệu [5]:* Chuẩn mực số 25- [BCTC hợp nhất và kế toán khoản đầu tư vào công ty con](Dot%203/Dau%20tu%20vao%20c.ty%20con.doc)  + *Tài liệu [7]* |  |
| **Seminar** |  |  |  |  |
| **KT - ĐG** | Xác định lợi thế thương mại |  |  |  |
| **Tuần 12** | **CHƯƠNG 4: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp)** | **3** | **Tài liệu [1]; [2]; [3]; [4]; [5]; [7]** |  |
| **Lý thuyết** | 4.3 Trình tự hợp nhất Bảng cân đối kế toán và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa công ty mẹ và công ty con  4.4 Các bút toán hợp nhất  *4.4.1 Phương pháp kế toán loại trừ khoản đầu tư của Công ty mẹ vào Công ty con*  *4.4.2. Phương pháp kế toán phân bổ lợi thế thương mại* | 3 | **- Chuẩn bị và đọc trước:**  + Nội dung bài học trong giáo trình chính: Chương 4 (mục 4.3, 4.4)  **- Đọc thêm nội dung liên quan:**  + *Tài liệu [2]; [3],[4]*  + *Tài liệu [5]:* Chuẩn mực số 25- [BCTC hợp nhất và kế toán khoản đầu tư vào công ty con](Dot%203/Dau%20tu%20vao%20c.ty%20con.doc)  + *Tài liệu [7]* |  |
| **Seminar** |  |  |  |  |
| **KT - ĐG** | Làm bài tập chương 4 |  |  |  |
| **Tuần 13** | **CHƯƠNG 4: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp)** | **3** | **Tài liệu [1]; [2]; [3]; [4]; [5]; [7]** |  |
| **Lý thuyết** | 4.4 Các bút toán hợp nhất  *4.4.3 Loại trừ các giao dịch nội bộ*  4.4.3.1 Loại trừ ảnh hưởng của giao dịch bán hàng tồn kho trong nội bộ tập đoàn  4.4.3.2. Loại trừ ảnh hưởng của giao dịch bán tài sản cố định trong nội bộ | 2 | **- Chuẩn bị và đọc trước:**  + Nội dung bài học trong giáo trình chính: Chương 4 (mục 4.4)  **- Đọc thêm nội dung liên quan:**  + *Tài liệu [2]; [3],[4]*  + *Tài liệu [5]:* Chuẩn mực số 25- [BCTC hợp nhất và kế toán khoản đầu tư vào công ty con](Dot%203/Dau%20tu%20vao%20c.ty%20con.doc)  + *Tài liệu [7]* |  |
| **Seminar** | Các giao dịch nội bộ trong tập đoàn và ảnh hưởng của nó đến  báo cáo tài chính hợp nhất | 1 | Sinh viên thảo luận trên lớp theo nhóm |  |
| **KT - ĐG** | Bài tập chương 4 |  |  |  |
| **Tuần 14** | **CHƯƠNG 4: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp)** | **3** | **Tài liệu [1]; [2]; [3]; [4]; [5]; [7]** |  |
| **Lý thuyết** | 4.4 Các bút toán hợp nhất  *4.4.3 Loại trừ các giao dịch nội bộ*  4.4.3.3 Điều chỉnh các khoản mục nội bộ khác  4.4.3.4. Bút toán kết chuyển | 1 | **- Chuẩn bị và đọc trước:**  + Nội dung bài học trong giáo trình chính: Chương 4 (mục 4.4)  **- Đọc thêm nội dung liên quan:**  + *Tài liệu [2]; [3],[4]*  + *Tài liệu [5]:* Chuẩn mực số 25- [BCTC hợp nhất và kế toán khoản đầu tư vào công ty con](Dot%203/Dau%20tu%20vao%20c.ty%20con.doc)  + *Tài liệu [7]* |  |
| **Seminar** | Thảo luận, chữa Bài tập chương 4 | 2 | Sinh viên thảo luận,làm bài tập chương 4 |  |
| **KT - ĐG** | Bài tập chương 4 |  | Sinh viên làm vào vở đề cương bài tập chương 4 |  |
| **Tuần 15** | **Ôn tập, kiểm tra** | **3** | **Tài liệu [1]; [2]; [3]; [4]; [5]; [6]; [7]** |  |
| **Thảo luận, chữa bài tập** | Hệ thống lại nội dung môn học  Chữa bài tập | 2 | Sinh viên làm vào vở đề cương |  |
| **Kiểm tra** | Bài kiểm tra số 2 | 1 |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỞNG KHOA**  (Đã ký)  **Đặng Nguyên Mạnh** | **TRƯỞNG BỘ MÔN**  (Đã ký)  **Nguyễn Lan Hương** |